

Ba Đình, ngày 23 tháng 02 năm 2021

Số: 85 /KH-BCĐ

KẾ HOẠCH

Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn quận Ba Đình

Thực hiện Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 27/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2021; Kế hoạch số 01/KH-BCĐTP ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Ban chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế và điều tra hành chính thành phố Hà Nội về Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 2209/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND quận Ba Đình về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Thường trực Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính quận Ba Đình năm 2021; Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế và điều tra cơ sở hành chính quận Ba Đình năm 2021 (sau đây viết tắt là BCĐ Tổng điều tra quận) xây dựng Kế hoạch thực hiện Tổng điều tra trên địa bàn quận như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổng điều tra kinh tế năm 2021 thu thập thông tin về các cơ sở kinh tế, sự nghiệp nhằm đánh giá sự phát triển về số lượng, quy mô và lao động của các cơ sở kinh tế; kết quả sản xuất kinh doanh (viết gọn là SXKD); mức độ ứng dụng công nghệ thông tin; cơ cấu, sự phân bố của các cơ sở và của lao động theo địa phương, theo ngành kinh tế và theo hình thức sở hữu nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý của Đảng, nhà nước, các Bộ, ngành và địa phương.

Tính toán chỉ tiêu thống kê chính thức của các chuyên ngành thống kê, chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) năm 2020 theo Đề án “Đổi mới quy trình biên soạn số liệu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” và các chỉ tiêu thống kê khác thuộc Hệ thống tài khoản quốc gia. Cập nhật thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ chuyển đổi năm gốc so sánh phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội; làm dàn mẫu tổng thể về cơ sở kinh tế cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong giai đoạn tiếp theo của ngành Thống kê, các Bộ, ngành và địa phương.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố, lưu trữ dữ liệu và bảo mật thông tin cuộc Tổng điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra.

- Thu thập, tổng hợp và công bố các số liệu có độ tin cậy cao, đầy đủ các nội



dung điều tra theo Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 27/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tính kế thừa và so sánh với các kỳ Tổng điều tra trước, đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế.

- Đảm bảo tính khả thi về nội dung điều tra, đáp ứng yêu cầu tổng hợp chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Luật Thống kê năm 2015, chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã, số liệu chính thức theo đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn.

- Đảm bảo thông tin điều tra đầy đủ, kịp thời, không trùng lặp, bỏ sót, phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi theo hướng ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tất cả các công đoạn của Tổng điều tra.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Tổng điều tra bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

a) Đối tượng điều tra: là tổ chức, cá nhân chứa đựng thông tin cần thu thập. Trong cuộc điều tra này, đối tượng điều tra được xác định là đơn vị cơ sở hay còn được gọi là đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn. Đơn vị cơ sở là đơn vị kinh tế thỏa mãn các điều kiện sau đây:

- Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động thuộc các ngành kinh tế.

- Có chủ thể sở hữu và người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động chuyên nghiệp.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc theo tập quán kinh doanh.

- Mỗi đơn vị cơ sở chỉ đóng tại 1 địa bàn phường và chỉ tiến hành 1 loại hoạt động kinh tế thuộc ngành cấp 3.

- **Lưu ý:** Một đơn vị cơ sở đóng trên cùng một địa điểm nhưng thuộc địa bàn quản lý của từ 2 phường trở lên, quy ước theo diện tích lớn nhất của đơn vị cơ sở thuộc địa bàn phường nào thì đơn vị cơ sở được tính vào phường đó. Trường hợp, chưa xác định được theo diện tích, tiếp tục căn cứ vào địa điểm thực hiện công tác quản lý (hợp, phổ biến nghiệp vụ,...) để sắp xếp đơn vị cơ sở vào địa bàn phường phù hợp. Căn cứ vào giá trị sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chính do đơn vị cơ sở tạo ra để xác định ngành kinh tế của đơn vị cơ sở.

b) Đối tượng điều tra bao gồm các loại cơ sở sau:

(1) Cơ sở SXKD của doanh nghiệp/hợp tác xã là đơn vị cơ sở chỉ thực hiện 1 loại hoạt động SXKD trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 và chỉ đóng trên địa bàn 1 phường. Trong doanh nghiệp, cơ sở SXKD thường là địa điểm SXKD.

(2) Cơ sở SXKD cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (viết gọn là cơ sở SXKD cá thể) là đơn vị cơ sở của hộ gia đình, chỉ thực hiện 1 loại hoạt động SXKD không thuộc ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn của 1 phường.

(3) Cơ sở SXKD thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp là các đơn vị có hoạt động SXKD trực thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

(4) Cơ sở sự nghiệp, hiệp hội là đơn vị cơ sở của đơn vị sự nghiệp, hiệp hội thực hiện một loại hoạt động trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 trên địa bàn của 1 phường.

(5) Tổ chức phi chính phủ của nước ngoài tại Việt Nam là các tổ chức phi lợi nhuận, các quỹ xã hội, quỹ tư nhân, hoặc các hình thức tổ chức xã hội, phi lợi nhuận khác, được thành lập theo luật pháp nước ngoài, các hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận hoặc các mục đích khác tại Việt Nam.

(6) Cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng là đơn vị cơ sở của đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng thực hiện hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trong phạm vi địa bàn 1 phường.

- **Lưu ý:** Đối tượng điều tra không bao gồm:

- (1) Các cơ quan hành chính, Đảng, Đoàn thể.
- (2) Cơ sở sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của hộ.
- (3) Cơ sở hoạt động thuộc lĩnh vực ngoại giao (các đoàn ngoại giao, Đại sứ quán, Lãnh sự quán của nước ngoài).

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là tổ chức, cá nhân mà qua đó tiếp cận với đối tượng điều tra để thu thập thông tin. Đơn vị điều tra được phân loại theo số lượng cơ sở và theo hình thức hoạt động.

a) Phân loại đơn vị điều tra theo số lượng cơ sở

- *Đơn vị điều tra đơn cơ sở* là đơn vị điều tra chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn phường với văn phòng quản lý. Trong trường hợp này, văn phòng quản lý đóng trên cùng địa bàn phường để phục vụ trực tiếp cho đơn vị cơ sở tạo ra sản phẩm đầu ra của đơn vị điều tra. Do đó, văn phòng quản lý không được xem xét như một đơn vị cơ sở riêng biệt và xem như đơn vị điều tra chỉ có một đơn vị cơ sở duy nhất. Đơn vị điều tra đơn cơ sở được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất của nó.

- *Đơn vị điều tra đa cơ sở* là đơn vị điều tra có từ hai đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn phường với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã/phường khác với văn phòng quản lý. Ở đây, văn phòng quản lý được xác định là một đơn vị cơ sở và xếp vào ngành hoạt động của trụ sở văn phòng (trừ văn phòng quản lý của đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm được xếp vào cùng ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm). Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà đơn vị cơ sở đó sản xuất ra.

- **Lưu ý:** Đối với cơ sở SXKD cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (viết gọn là NLTTS), thường không có văn phòng quản lý. Do đó, đơn vị điều tra đa cơ sở SXKD cá thể phi NLTTS là cơ sở có từ hai hoạt động SXKD trở lên.

b) Phân loại đơn vị điều tra theo hình thức hoạt động

(1) Doanh nghiệp

Doanh nghiệp được thành lập và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp; Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân (viết gọn là Doanh nghiệp). Doanh nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp đơn cơ sở và doanh nghiệp đa cơ sở.

(2) Cơ sở SXKD cá thể

Cơ sở SXKD cá thể thuộc sở hữu của một người, một nhóm người hoặc một gia đình, chưa đăng ký hoạt động theo loại hình doanh nghiệp, không bao gồm hộ thực hiện duy nhất một hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Cơ sở SXKD cá thể bao gồm: Cơ sở đơn và hộ đa cơ sở.

- **Lưu ý:** Riêng cơ sở SXKD cá thể ngành xây dựng, do đặc thù của hoạt động này và mục tiêu thống kê số lượng cơ sở, quy định: cơ sở SXKD cá thể xây dựng là đội/tổ/nhóm cá thể (gọi chung là đội xây dựng cá thể) do một người đứng ra làm đội trưởng (hay còn gọi là chủ/cai thầu xây dựng) thực hiện nhận thầu và tiến hành xây dựng mới, lắp đặt thiết bị, sửa chữa công trình xây dựng; được xác định theo tên và địa chỉ thường trú của chủ cơ sở (đội trưởng). Số lượng đơn vị cơ sở tính theo số lượng đội trưởng; không xác định số lượng cơ sở theo số lượng công trình mà đội trưởng đang tiến hành xây dựng. Trường hợp đội trưởng xây dựng nhận nhiều công trình xây dựng tại cùng một thời điểm vẫn chỉ tính là một cơ sở.

(3) Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội

Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội là loại hình tổ chức dịch vụ do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp thành lập hoặc cho phép thành lập theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện chức năng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cho xã hội. Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội bao gồm đơn vị đơn cơ sở và đơn vị đa cơ sở.

(4) Đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng

- Cơ sở tôn giáo là nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và những cơ sở khác của tôn giáo được Nhà nước công nhận như: chùa, tự, viện, tịnh xá, niệm phật đường, nhà thờ, nhà thờ họ công giáo, nhà nguyện, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo.

- Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng. Gồm các cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, phủ, am và tương đương. Loại trừ: các cơ sở tín ngưỡng là miếu, từ đường, nhà thờ họ của dòng họ gia đình.

3. Phạm vi điều tra

Tổng điều tra được thực hiện trên phạm vi toàn quốc đối với tất cả các đơn vị điều tra thuộc các loại hình kinh tế, ngành kinh tế từ ngành A đến ngành U (trừ ngành O) theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2018).

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra bao gồm các nhóm thông tin sau:

- Thông tin nhận dạng đơn vị điều tra: Thông tin định danh của cơ sở; ngành hoạt động sản xuất, kinh doanh; các loại hình doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, cơ sở trực thuộc của các tổ chức trên; cơ sở SXKD cá thể; cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; các tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động tại Việt Nam.

- Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động: Thông tin về người đứng đầu; lao động của cơ sở; thu nhập của người lao động.

- Thông tin về kết quả, chi phí SXKD: Tài sản, nguồn vốn; kết quả hoạt động, chi phí SXKD; thuế và các khoản nộp ngân sách; vốn đầu tư; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D), đổi mới sáng tạo; các chỉ tiêu thống kê chuyên ngành trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phân tổ theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam; tiêu dùng năng lượng.

- Thông tin về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin: Sử dụng phần mềm quản lý, tự động hóa cho SXKD; sử dụng hình thức thương mại điện tử qua hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ trực tuyến; năng lực tiếp cận cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.

- Thông tin về tình hình tiếp cận tài chính, hội nhập kinh tế quốc tế và thông tin chuyên đề về đơn vị điều tra.

2. Các loại phiếu điều tra

Các nhóm thông tin cần điều tra được thu thập theo 22 loại phiếu điều tra. Trong đó: Doanh nghiệp áp dụng 17 loại phiếu; Cơ sở SXKD cá thể áp dụng 02 loại phiếu; Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội áp dụng 02 loại phiếu; Cơ sở tôn giáo áp dụng 01 loại phiếu.

IV. CÁC BẢNG DANH MỤC SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Danh mục các đơn vị hành chính ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra.

4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

5. Danh mục các nước và vùng lãnh thổ: Áp dụng Bảng danh mục các nước và vùng lãnh thổ do Tổng cục Thống kê quy định.

V. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ ĐIỀU TRA VÀ THỜI GIAN THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời điểm điều tra

- Đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội: Thời điểm điều tra tiến hành **vào ngày 01/3/2021**.

- **Lưu ý:** Những chỉ tiêu thu thập theo thời điểm điều tra được lấy thông tin phát sinh tại thời điểm điều tra tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra được quy định cụ thể trong từng loại phiếu (áp dụng cho một số chỉ tiêu như tồn kho đầu kỳ và cuối kỳ, lao động đầu kỳ và cuối kỳ,...).

- Đối với cơ sở SXKD cá thể, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Thời điểm điều tra tiến hành **vào ngày 01/7/2021**.

2. Thời kỳ điều tra

Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số liệu phát sinh trong năm 2020 hoặc các tháng năm 2021 tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra, được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

3. Thời gian thu thập thông tin

- Đối với đơn vị điều tra là doanh nghiệp: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/3/2021 đến hết ngày 30/5/2021.

- Đối với đơn vị sự nghiệp, hiệp hội: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/3/2021 đến hết ngày 30/4/2021.

- Đối với cơ sở SXKD cá thể: Thời gian chuẩn bị thu thập từ ngày 02/5/2021 đến hết ngày 15/6/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/7/2021.

- Đối với cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/6/2021 đến hết ngày 15/6/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/7/2021.

VI. LOẠI ĐIỀU TRA VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại điều tra

Tổng điều tra kinh tế năm 2021 thực hiện điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

a) Điều tra toàn bộ: Thực hiện đối với các đối tượng, đơn vị điều tra nhằm thu thập thông tin cơ bản về cơ sở.

- Doanh nghiệp: Điều tra toàn bộ thông tin cơ bản của doanh nghiệp, chi nhánh; sản phẩm vật chất và dịch vụ của địa điểm SXKD trực thuộc doanh nghiệp/chi nhánh.

- Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội: Điều tra toàn bộ thông tin cơ bản của các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn quận.

- Cơ sở SXKD cá thể; cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Điều tra toàn bộ thông tin cơ bản của các Cơ sở SXKD cá thể; cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn quận.

b) Điều tra chọn mẫu: Thực hiện đối với các đối tượng, đơn vị điều tra được chọn mẫu (doanh nghiệp, cá thể) nhằm thu thập một số thông tin chi tiết cho từng loại đơn vị điều tra. Số lượng, phương pháp và quy trình chọn mẫu được quy định riêng cho từng loại đơn vị điều tra.

2. Phương pháp thu thập thông tin

a) Khai thác dữ liệu từ hồ sơ hành chính

BCĐ quận thực hiện khai thác dữ liệu ban đầu theo hướng dẫn của BCĐ Tổng điều tra Thành phố.

b) Thực hiện thu thập thông tin

(1) Đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội: Thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra kinh tế 2021 (viết gọn là Trang thông tin điện tử TĐT). Điều tra viên có trách nhiệm cung cấp tài khoản, mật khẩu để đơn vị điều tra đăng nhập vào hệ thống và hướng dẫn người cung cấp thông tin điền thông tin vào bảng hỏi điện tử (web-form) trên Trang thông tin điện tử TĐT.

(2) Đối với cơ sở SXKD cá thể và cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Điều tra viên đến từng cơ sở gặp người cung cấp thông tin (chủ cơ sở) để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử (CAPI) được thiết kế trên thiết bị điện tử cầm tay.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ THÔNG TIN

1. Xử lý dữ liệu ban đầu

Xây dựng và xử lý các cơ sở dữ liệu về đơn vị điều tra phục vụ phân chia các hình thức thu thập thông tin theo bảng hỏi điện tử (web-form), phiếu điện tử (CAPI).

2. Xử lý thông tin phiếu điều tra

a) Bảng hỏi điện tử (web-form): Thông tin trên phiếu trực tuyến được lưu trữ trên máy chủ của Tổng cục Thống kê sau khi doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp hoàn thành việc cung cấp thông tin. Dữ liệu điều tra được kiểm tra và tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung phục vụ công tác làm sạch và xử lý, tổng hợp kết quả Tổng điều tra.

b) Phiếu điện tử (CAPI): Thông tin trên phiếu điện tử được điều tra viên hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê ngay sau quá trình điều tra thực tế tại địa bàn. Dữ liệu được kiểm tra, duyệt và nghiệm thu bởi các giám sát viên các cấp.

c) Tích hợp vào dữ liệu chung và chiết xuất dữ liệu

- Dữ liệu điều tra từ phiếu điện tử; dữ liệu điều tra từ bảng hỏi điện tử và dữ liệu điều tra của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được tích hợp vào cơ sở dữ liệu chung Tổng điều tra. Sau đó, dữ liệu được làm sạch, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra.

- Dữ liệu Tổng điều tra được chiết xuất và lưu trữ dưới các định dạng Excel, SPSS, Stata để phục vụ phân tích dữ liệu và viết báo cáo kết quả Tổng điều tra.

VIII. KẾ HOẠCH TIỀN HÀNH ĐIỀU TRA

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của Tổng điều tra như sau:

	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
I	Tổ chức Hội nghị phổ biến Kế hoạch TĐT của BCD Tổng điều tra quận	Tháng 02/2021	BCĐ quận
II	Công tác chuẩn bị		
1	Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ của các thành viên BCD và Tổ Thường trực TĐT quận.	Tháng 02/2021	BCĐ quận
2	Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên, quản trị hệ thống khối doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp	Tháng 02/2021	
3	Tập huấn nghiệp vụ	Tháng 02-5/2021	
4	Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ của các thành viên BCD TĐT các phường.	Tháng 03/2021	BCĐ phường
5	Lập bảng kê đơn vị điều tra		
	(1) Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội (2) Cơ sở cá thể, tôn giáo, tín ngưỡng	Tháng 02/2021 Tháng 5- Ngày 15/6/2021	BCĐ quận BCĐ phường
6	Tuyên truyền các cấp về nội dung cuộc Tổng điều tra	Tháng 1-7/2021	BCĐ các cấp
7	Tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên, quản trị hệ thống khối cá thể, tôn giáo.	Tháng 5/2021	BCĐ phường
III	Triển khai thu thập thông tin		
1	Doanh nghiệp		
	(1) Thu thập thông tin (2) Kiểm tra, làm sạch thông tin, mã sản phẩm, mã ngành kinh tế, xác minh thông tin bằng hỏi điện tử	Tháng 03-5/2021 Tháng 03-7/2021	BCĐ quận
2	Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội		
	(1) Thu thập thông tin (2) Kiểm tra, làm sạch và xác minh thông tin	Tháng 3-4/2021 Tháng 4-5/2021	BCĐ quận
3	Cơ sở cá thể, tôn giáo, tín ngưỡng		
	(1) Thu thập thông tin cơ sở SXKD cá thể, tôn giáo, tín ngưỡng	Tháng 7/2021	BCĐ phường
	(2) Kiểm tra, làm sạch và xác minh thông tin		
	- Cấp phường kiểm tra các lỗi trên phần mềm và báo điều tra viên làm sạch hoàn thiện phiếu - Cấp quận kiểm tra làm sạch số liệu	Trước 15/8/2021 Trước 31/8/2021	BCĐ phường BCĐ quận
IV	Kiểm tra, giám sát, thanh tra các hoạt động Tổng điều tra	Tháng 02-8/2021	BCĐ các cấp

	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
V.	Nghiệm thu kết quả điều tra các cấp		BCĐ các cấp
1.	Doanh nghiệp	Tháng 6-7/2021	
2.	Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội	Tháng 6-7/2021	
3.	Cơ sở cá thể, tôn giáo, tín ngưỡng	Tháng 8/2021	
VI.	Tổng kết, khen thưởng Tổng điều tra các cấp	Khi có hướng dẫn của BCĐ TP	BCĐ quận

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập BCĐ và Tổ Thường trực TĐT các cấp

- Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 quận và phường theo nguyên tắc Ban chỉ đạo cấp trên hướng dẫn thành lập Ban chỉ đạo cấp dưới.

- Ban chỉ đạo TĐT các cấp có nhiệm vụ tổ chức, chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra tại địa phương mình theo đúng Phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2021 của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế Trung ương và Kế hoạch của BCĐ Tổng điều tra TP; đồng thời tham mưu về chủ trương, giải pháp để hỗ trợ các cấp, các ngành trong Tổng điều tra.

2. Xác định địa bàn và lập bảng kê, danh sách các đơn vị điều tra

a) Doanh nghiệp:

Danh sách điều tra doanh nghiệp do Tổ TT TW xây dựng từ các nguồn dữ liệu của Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế, Kho bạc Nhà nước), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh), Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

b) Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội:

Danh sách điều tra các đơn vị sự nghiệp, hiệp hội và các cơ sở SXKD trực thuộc các đơn vị này trên địa bàn quận do BCĐ TP lập danh sách nên, BCĐ quận tổ chức rà soát xong trước ngày 20/3/2021.

c) Cơ sở SXKD cá thể:

(1) Quy định địa bàn điều tra

- Địa bàn điều tra cơ sở SXKD cá thể là tổ dân phố... các khu vực tập trung nhiều cơ sở SXKD cá thể như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thì mỗi khu vực này là một địa bàn điều tra riêng và giao cho các Ban quản lý những khu vực đó phối hợp triển khai thu thập thông tin.

- BCĐ các phường căn cứ vào hướng dẫn và tình hình thực tế để phân chia số lượng địa bàn điều tra cho mỗi điều tra viên, giám sát viên cho phù hợp.

(2) Thực hiện thu thập thông tin cơ bản của toàn bộ cơ sở SXKD cá thể

Điều tra viên tiến hành thu thập thông tin cơ bản của toàn bộ cơ sở SXKD cá thể thực tế tại địa bàn và hoàn thành trước 15/6/2021.

d) Cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng

- Danh sách điều tra các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: do Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ) cung cấp thông tin ban đầu; BCD các cấp cập nhật thông tin định danh về các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng do UBND các cấp quản lý, theo dõi.

- Thông tin thực tế về các đơn vị điều tra thuộc khối tôn giáo hoàn thành trước ngày 15/6/2021.

đ) Tổng hợp thông tin về đơn vị điều tra toàn bộ

Tổng hợp thông tin về đơn vị điều tra doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp theo từng địa bàn điều tra để làm căn cứ chọn mẫu điều tra, phân chia số lượng đơn vị điều tra và địa bàn điều tra cho điều tra viên theo từng loại đơn vị điều tra: doanh nghiệp; cơ sở SXKD cá thể phi NLTS; đơn vị sự nghiệp; cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

e) Danh sách các đơn vị điều tra mẫu

Danh sách các đơn vị điều tra mẫu của doanh nghiệp và cơ sở SXKD cá thể do BCD TW và thành phố chọn mẫu, chuyển xuống cho BCD quận để tiến hành điều tra.

3. Tuyển dụng điều tra viên, giám sát viên và quản trị hệ thống

a) Nhiệm vụ của điều tra viên, giám sát viên và quản trị hệ thống:

(1) Nhiệm vụ của điều tra viên

- *Khối doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội*

+ Tham dự đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên.

+ Liên hệ với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp cung cấp tài khoản (tên đăng nhập, mật khẩu) và hướng dẫn người cung cấp thông tin truy cập vào Trang thông tin điện tử TĐT và khai thông tin theo bảng hỏi điện tử.

+ Hướng dẫn quy trình kê khai và giải đáp thắc mắc cho người cung cấp cung cấp thông tin theo yêu cầu của phương án điều tra.

+ Kiểm soát tiến độ, đôn đốc, nhắc nhở, hỗ trợ doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trả lời chính xác và đầy đủ các chỉ tiêu trong bảng hỏi phù hợp với ngành nghề SXKD thực tế của cơ sở.

+ Kiểm tra logic, chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp và liên hệ lại nếu cần xác minh, chỉnh sửa và cập nhật lại thông tin trên Trang thông tin điện tử TĐT.

+ Ghi mã, chuyển đổi những chỉ tiêu liên quan theo các bảng mã quy định (đơn vị hành chính, ngành kinh tế, sản phẩm sản xuất, tiêu thụ và tồn kho...).

+ Báo cáo cho Tổ thường trực các cấp những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin nằm ngoài qui định của phương án điều tra.

+ Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

- *Khối cá thể, tôn giáo:*

+ Tham dự đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên.

+ Trực tiếp đến các đơn vị điều tra được phân công để phỏng vấn thu thập thông tin của cơ sở theo đúng yêu cầu.

+ Thực hiện đầy đủ các quy định đối với điều tra viên trong quy trình thu thập thông tin và hoàn thành các công việc có liên quan khác.

(2) Nhiệm vụ của giám sát viên:

+ Giám sát việc tập huấn nghiệp vụ cho Ban chỉ đạo các cấp và điều tra viên.

+ Theo dõi sát tiến độ thu thập thông tin của điều tra viên được phân công quản lý; đôn đốc điều tra viên thực hiện đúng tiến độ thu thập thông tin theo quy định.

+ Báo cáo cho Tổ Thường trực các cấp những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin tại cơ sở nằm ngoài quy định của Phương án điều tra.

+ Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

(3) Nhiệm vụ của quản trị hệ thống:

+ Đảm bảo ổn định, thường xuyên, liên tục hệ thống thu thập thông tin của Tổng điều tra.

+ Quản lý toàn bộ tài khoản của Tổ thường trực, giám sát viên, điều tra viên, doanh nghiệp thuộc cấp quản lý (tài khoản sử dụng).

+ Phân quyền cho các tài khoản sử dụng theo qui định.

+ Cập nhật các thông tin liên quan đến Tổng điều tra: Văn bản pháp lý liên quan, thông báo nghiệp vụ, danh sách đơn vị điều tra.

b) Số lượng điều tra viên cần tuyển chọn:

- Số lượng điều tra viên: Cần tuyển chọn điều tra viên cho việc thu thập thông tin. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa bàn điều tra, BCD các cấp cần xác định định mức theo địa bàn điều tra hoặc số lượng đơn vị điều tra phù hợp cho mỗi điều tra viên.

- Để đảm bảo tính chủ động và tiến độ Tổng điều tra, cần tuyển chọn và tập huấn dự phòng thêm 03% số điều tra viên.

c) Tuyển chọn điều tra viên và giám sát viên:

- BCD các cấp chịu trách nhiệm tuyển chọn điều tra viên, thích hợp cho từng loại đơn vị điều tra. BCD quận có trách nhiệm hướng dẫn BCD các phường tuyển chọn điều tra viên cho từng địa bàn điều tra thuộc địa phương.

- Giám sát viên cấp quận với nhiệm vụ giám sát hoạt động của điều tra viên, hỗ trợ chuyên môn cho người tham gia điều tra; là công chức ngành thống kê và các phòng, ban, ngành có liên quan được trưng tập cho cuộc điều tra.

4. Tập huấn BCD các cấp, giám sát viên, quản trị hệ thống và điều tra viên

- Chi cục Thống kê tổ chức tập huấn trực tiếp cho Tổ Thường trực, giám sát viên cấp quận, điều tra viên.

+ Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, giám sát viên Phiếu cá thể, tôn giáo. Thời gian tập huấn: 01 ngày;

+ Hướng dẫn sử dụng thiết bị di động để thu thập thông tin trên Phiếu điều tra điện tử cho điều tra viên và giám sát viên. Thời gian tập huấn: 01 ngày.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng bảng hỏi điện tử (web-form) trên Trang điều hành cho điều tra viên doanh nghiệp, sự nghiệp, hiệp hội.

5. Hoạt động tuyên truyền

a) Nội dung tuyên truyền:

- Cần tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung, kế hoạch, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân trong quá trình thực hiện Tổng điều tra.

- BCD các cấp cần huy động tối đa các nguồn lực phục vụ công tác tuyên truyền Tổng điều tra đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

b) Thời gian thực hiện:

- Tuyên truyền nội dung chung về Tổng điều tra và chuyên đề về doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp bắt đầu từ tháng 02 năm 2021.

- Tuyên truyền nội dung Tổng điều tra về cơ sở cá thể, tôn giáo từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2021.

6. Triển khai thu thập thông tin

a) Thu thập thông tin qua web-form:

Thu thập thông tin qua web-form được áp dụng cho điều tra doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, tổ chức hiệp hội bao gồm các công việc sau:

- Điều tra viên liên hệ và cung cấp tài khoản cho doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội.

- Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đăng nhập vào hệ thống và thực hiện cung cấp thông tin theo hướng dẫn của điều tra viên.

- Sau khi doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội hoàn thành cung cấp thông tin, điều tra viên có trách nhiệm kiểm tra chất lượng thông tin kê khai, xác minh lại thông tin do doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đã cung cấp (nếu cần) và tiến hành hoàn thiện bảng hỏi điện tử.

- Bảng hỏi điện tử được kiểm tra, làm sạch, điều tra viên thực hiện kiểm tra việc ghi mã sản phẩm/dịch vụ (theo mã ngành sản phẩm VCPA 2018) do doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đã kê khai và xác nhận hoàn thành bảng hỏi điện tử trên hệ thống.

b) Thu thập thông tin qua phỏng vấn trực tiếp:

- Đối với việc thu thập thông tin tại cơ sở SXKD cá thể: Trước khi đến hộ, điều tra viên cùng giám sát viên kiểm tra lại thiết bị di động và thông tin định danh của từng địa bàn điều tra. Thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại thông minh) được huy động từ các điều tra viên.

- Đối với những cơ sở điều tra đầu tiên, điều tra viên đi cùng cán bộ tổ dân phố, giám sát viên để cùng phỏng vấn chủ cơ sở, đồng thời xem xét các thông tin

chủ cơ sở cung cấp có sát với thực tế hay không, từ đó rút kinh nghiệm phương pháp phỏng vấn đối với các cơ sở tiếp theo.

Lưu ý: Trong quá trình thu thập thông tin, nếu chủ cơ sở chưa rõ câu hỏi, điều tra viên cần giải thích thêm. Điều tra viên chỉ ghi vào phiếu những thông tin trung thực và đã được kiểm tra, nhất là các thông tin về doanh thu, sản lượng SXKD. Điều tra viên tuyệt đối không được tự ý ghi chép vào phiếu những thông tin sai sự thật dưới mọi hình thức.

- Đối với các đơn vị điều tra là cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng điều tra viên cần thông báo trước cho các đơn vị điều tra về thời gian điều tra viên đến và khoảng thời gian cần thiết dành cho việc thu thập thông tin.

7. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc Tổng điều tra, BCD các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian tập huấn, thu thập thông tin.

- Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra các cấp là các thành viên BCD, Tổ Thường trực các cấp.

- Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra gồm: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp, các thủ tục hành chính, kiểm tra thực địa tại địa bàn,...

- Hình thức giám sát, kiểm tra, thanh tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất, kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. BCD cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với cấp dưới để phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

- Nhằm bảo đảm chất lượng của thông tin thu thập tại địa bàn trước khi nghiệm thu, BCD các phường kiểm tra thông tin phiếu điều tra điện tử trên phần mềm. Công tác kiểm tra phiếu của các điều tra viên cần được thực hiện thường xuyên, không để dồn nhiều ngày.

8. Nghiệm thu

a) Tổ chức nghiệm thu ở các cấp:

- Đối với khối doanh nghiệp, sự nghiệp và hiệp hội: BCD TP nghiệm thu với BCD quận trong tháng 7/2021.

- Đối với khối cá thể và tôn giáo:

+ BCD quận nghiệm thu kết quả Tổng điều tra của BCD cấp phường hoàn thành trước ngày 20/8/2021.

+ BCD thành phố nghiệm thu kết quả Tổng điều tra của BCD quận hoàn thành trước ngày 10/9/2021.

b) Nội dung nghiệm thu được thực hiện đối với từng loại phiếu, mức độ đầy đủ các chỉ tiêu và chất lượng số liệu của phiếu. Các thành phần tham gia nghiệm thu cùng lập và ký biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu.

9. Một số nội dung liên quan khác

a) Tổng kết, khen thưởng và kỷ luật:

- Việc tổng kết, rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện Tổng điều tra trên địa bàn quận Ba Đình được tiến hành ở cấp quận.

- Những tập thể, cá nhân lập thành tích trong cuộc Tổng điều tra sẽ được xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra quận sẽ hướng dẫn công tác khen thưởng cho Ban Chỉ đạo các phường ngay sau khi có hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra TP.

- Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong cuộc Tổng điều tra sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

b) Vật tư, văn phòng phẩm:

(1) Vật tư, văn phòng phẩm chủ yếu sử dụng trong cuộc Tổng điều tra bao gồm: Thẻ thành viên BCD, thẻ điều tra viên, sổ tay ghi chép, bút bi,... phục vụ tập huấn và điều tra.

(2) Đối tượng sử dụng vật tư, văn phòng phẩm là thành viên BCD các cấp, giảng viên các lớp tập huấn, giám sát viên và điều tra viên. Vật tư, văn phòng phẩm được giao cho người sử dụng phù hợp với nhiệm vụ được phân công thực hiện.

c) Lưu trữ và bảo mật dữ liệu:

- Toàn bộ thông tin thu thập tại địa bàn được bảo mật và lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Việc bàn giao dữ liệu điều tra được thực hiện thông qua biên bản bàn giao tài liệu phải đảm bảo đầy đủ các thủ tục hành chính quy định.

X. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

- Kinh phí Tổng điều tra kinh tế năm 2021 do ngân sách Trung ương cấp theo khối lượng công việc, số lượng đơn vị điều tra thực tế, định mức kinh phí bình quân cho từng loại công việc, phù hợp với chế độ tài chính hiện hành.

- UBND quận tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Ban Chỉ đạo quận, công tác tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ và sử dụng bảng hỏi điện tử cho điều tra viên, tổng hợp nhanh một số chỉ tiêu phục vụ yêu cầu quản lý của cấp mình.

- UBND các phường tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của BCD phường.

- Kinh phí Tổng điều tra phải được quản lý, sử dụng và quyết toán theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế, thực hiện chi trả đúng định mức, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng công

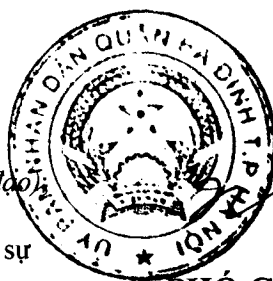
việc được giao và chấp hành đúng các quy định về chế độ tài chính, các quy định của pháp luật.

Tổng điều tra kinh tế năm 2021 là cuộc Tổng điều tra quan trọng, phức tạp, phạm vi rộng. Yêu cầu Ban Chỉ đạo TĐT các phường, các phòng, ban, ngành căn cứ vào nhiệm vụ được giao, cần quán triệt, tiến hành tổ chức triển khai tốt các công việc của Tổng điều tra theo đúng tiến độ, đảm bảo thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn quận. Trong quá trình chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh về Ban chỉ đạo Tổng điều tra quận (qua Chi cục Thống kê - Cơ quan thường trực) để tổng hợp, báo cáo UBND quận chỉ đạo giải quyết. /

Nơi nhận:

- BCĐ TĐT TP Hà Nội;
- Đ/c Bí thư Quận ủy;
- TT Quận ủy, TT HĐND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
(để báo cáo)
- Các đ/c PCT UBND quận (để phối hợp chỉ đạo);
- Thành viên BCĐ TĐT quận;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản thuộc quận;
- UBND các phường, BQL các chợ;
(để thực hiện)
- Lưu: VT, CCTK.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN

Cô Như Dũng